

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ
T PHỐ HÀ NỘI

Bản án số:120/2017/HSST

Ngày: 30/8/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*****-----

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

Với T phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: - Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Quang Anh
- Bà Ngô Thị Thu Trang

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc - CBTA

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên toà:

- Bà Phạm Thị Mai – KSV

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, T phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:125/2017/HSST ngày 11/8/2017 đối với:

1.Bị cáo **Trần Ngọc T,sinh năm 1991**; HKTT + Nơi ở: Số 5 ngõ 88 ngách 88/3 phố S, phường Đ, quận B, T phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Bá N; Con bà: Nguyễn Thị T; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ con thứ hai; Danh chỉ bản số: 00092 lập tại Công an quận T ngày 01/3/2017. Về tiền án, tiền sự: Chưa.Bị bắt quả tang ngày:20/02/2017,hiện đang bị tạm giam tại trại giam công an Hà Nội.

2.Bị cáo **Nguyễn Tùng A,sinh năm 1995**; HKTT: số 26D ngõ 5 phố S, phường Đ, quận B, T phố Hà Nội; Nơi ở: Hẻm 43 ngách 32 ngõ 76 phố A, phường Y, quận T, T phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Mạnh H(đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Mai L;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ con thứ nhất; Danh chỉ bản số: 00091 lập tại Công an quận T ngày 20/02/2017. Về tiền án, tiền sự: Chưa. Theo lý lịch bị can thì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy.

Các bị cáo bị bắt quả tang ngày: 20/02/2017, hiện bị tạm giam tại trại giam công an Hà Nội – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/02/2017, Trần Ngọc T gặp Tý là bạn xã hội (không xác định được địa chỉ) tại khu vực đầu ngõ 195 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, T phố Hà Nội. Tý đã cho T một túi nilon màu trắng bên trong chứa 10 (mười) viên nén màu xanh. Tý bảo T đây là kẹo đều (ma túy thuốc lắc kém chất lượng), T đã mang về nhà cất giấu và nói cho em họ của T tên là Nguyễn Tùng A biết việc trên. Khoảng 21h ngày 20/02/2017, Tùng A đang ở nhà, thì nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết hỏi mua 10 (mười) viên kẹo (ma túy tổng hợp). Tùng A đồng ý và báo giá ma túy là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng)/1 viên; 10 (mười) viên ma túy giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Đến khoảng 21h30 phút ngày 20/02/2017, Tùng A nhắn tin cho T qua mạng xã hội Facebook là có người cần mua ma túy thuốc lắc, T còn ma túy đều không để Tùng A đi lừa bán, thì T trả lời là “có 10 viên”. Tùng A thỏa thuận với T giá 01 (một) viên ma túy thuốc lắc là 220.000đ (hai trăm hai mươi nghìn đồng), 10 (mười) viên giá là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng). T sẽ được hưởng lợi 1.000.000đ (một triệu đồng), còn Tùng A sẽ được hưởng số tiền là 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). T đồng ý và chờ Tùng A đến đón. Tùng A gọi điện báo lại cho khách giá là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng)/10 viên ma túy. Người đàn ông mua ma túy đồng ý và hẹn Tùng A mang ma túy qua quán Karaoke ở số 447 Lạc Long Quân – Xuân La – Tây Hồ - Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó Tùng A mượn xe máy biển kiểm soát 29B1-528.93 của anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1991, HKTT: số 10/82/90 Kim Mã – Ba Đình – Hà Nội tại khu vực An Dương – Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội, nói là đi có việc sẽ về trả xe. Sau khi mượn được xe máy, Tùng A chở theo con gái của Tùng A là Nguyễn Ngọc Minh Châu – sinh năm 2015 đi cùng để đón T tại nhà T. Sau khi đón được T, Tùng A điều khiển xe máy chở theo cháu Châu ngồi giữa, T ngồi sau cùng, tay phải T cầm túi

nilon chứa 10 (mười) viên ma túy. Khi đi đến đầu ngõ 447 Lạc Long Quân – Xuân La – Tây Hồ - Hà Nội thì Tùng A điều khiển xe rẽ vào đầu ngõ 447 Lạc Long Quân – Xuân La – Tây Hồ - Hà Nội khoảng 3-4 mét, thì dừng xe để đợi người khách mua ma túy. Đúng lúc đó có tổ công tác công an phường Phú Thượng đến kiểm tra hành chính. Tùng A không xuất trình được giấy tờ tùy thân, giấy tờ xe. Còn T đã ném từ tay phải của T túi nilon chứa 10 (mười) viên ma túy xuống đất cạnh cột điện cách vị trí dừng xe khoảng 2-3 mét. Tổ công tác đã yêu cầu T nhặt túi ma túy lên. Tùng A đã khai nhận với tổ công tác đang cùng T mang ma túy đi bán cho khách để kiếm lời. T khai nhận là ma túy của T được Tý cho. Tổ công tác đã đưa Tùng A, T về trụ sở công an phường Xuân La, quận Tây Hồ để giải quyết.

Thu giữ của Trần Ngọc T gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung đã qua sử dụng số IMEI 1: 355019082199770/01; IMEI 2: 355020082199778/01, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng IMEI 1: 353677087920326; IMEI 2: 353 677 087 920334.

Thu giữ của Nguyễn Tùng A: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng biển kiểm soát 29B1-52893; số máy 023577; số khung 023531, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng số IMEI: 358 479 050 896 608.

Tại bản kết luận giám định số 1587/KLGD-PC54 ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hà Nội kết luận: 10 viên nén hình tròn màu xanh là Ketamine, có tổng trọng lượng 2,753 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tùng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tùng A khai khi có khách hỏi mua ma túy nên Tùng A nghĩ T có ma túy “đều” và thỏa thuận mang số ma túy đó đi để bán cho khách lấy tiền tiêu. Lời khai của Tùng A phù hợp với lời khai của Trần Ngọc T, phù hợp với lời khai nhân chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với Trần Ngọc T, T khai T và Tùng A có thỏa thuận qua tin nhắn qua mạng xã hội Facebook đem ma túy giả đi bán cho người khác. Tùng A đón T và đi đến ngõ 447 Lạc Long Quân và bị cơ quan công an bắt quả tang. 10 viên ma túy thuốc lắc của T được nam thanh niên tên Tý là bạn xã hội cho vào ngày 17/02/2017 tại khu vực đầu ngõ 195 Đội Cấn – phường Đội Cấn – Ba Đình – Hà Nội. T hiểu số ma túy đều là ma túy kém chất lượng.

Đối với người hỏi mua ma túy của Tùng A và người đàn ông tên Tý, Tùng A và T đều không biết là ai, không biết tên, tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh được. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này.

Đối với Cháu Nguyễn Ngọc Minh Châu là con gái của Tùng A, Tùng A khai do Tùng A ở nhà trông nom con nên khi đi bán ma túy Tùng A phải mang con đi theo. Cơ quan công an đã bàn giao cháu Châu cho gia đình của Tùng A sau khi vụ việc xảy ra.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 29B1-528.93 số máy 023577; số khung 023531 thu giữ của Nguyễn Tùng A. Tùng A khai mượn của Nguyễn Hoàng D - sinh năm 1991 trú tại 10/82/90 phố K-quận B - Hà Nội. Nguyễn Hoàng D khai báo anh cho Tùng A mượn xe ngày 20/02/2017 và Tùng A báo với Dương là mượn xe để đưa con đi chơi. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chủ sở hữu là của anh Nguyễn Hoàng D. Tại bản kết luận giám định số 3798/KL - PC54 ngày 26/6/2017 của phòng hình sự - Công an T phố kết luận số khung, số máy chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 29B1-528.93 là nguyên thủy. Ngày 14/7/2017, cơ quan điều tra - Công an quận T đã trao trả chiếc xe máy này cho anh Nguyễn Hoàng D. Anh Dương không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc điện thoại của Tùng A và T, Tùng A và T đều khai là tài sản cá nhân, mua bằng tiền cá nhân.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, Trần Ngọc T và Nguyễn Tùng A đã khai nhận hành vi phạm tội như trên, xin giảm nhẹ hình phạt. Lời khai của T và Tùng A, phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ truy tố bị cáo Trần Ngọc T và Nguyễn Tùng A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 và khoản 5 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS; Nghị quyết 326 của UBTVQH. Xử phạt các bị cáo từ 28 tháng đến 32 tháng tù về tội mua bán TP ma túy, không phạt tiền các bị

cáo,tịch thu tiêu hủy 2,753 gam KE ta min.Tịch thu xung công các điện thoại đã thu giữ.Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Ngọc T và Nguyễn Tùng A khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng là số ma túy tổng hợp qua kết luận:10 viên nén hình tròn màu xanh là ma túy loại Ketamine,tổng trọng lượng thu giữ:2,753 gam và các tài liệu khác có trong hồ sơ như các lời khai và trên trang facebook cá nhân của các bị cáo thể hiện nội dung trao đổi phân công việc mua bán cũng như giá một viên là 350.000đ,thỏa thuận là 220.000đ/viên,số tiền hưởng lợi của bị cáo Tùng A là 1.200.000đ,bị cáo T hưởng lợi là 1.000.000đ,như vậy có đủ cơ sở kết luận:Các bị cáo Nguyễn Tùng A và Trần Văn T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 194 BLHS.Xét vai trò của từng bị cáo,bị cáo T là người có 10 viên ma túy,còn bị cáo Tùng A là người đứng ra giao dịch với người mua,tự đặt giá,chuẩn bị xe máy để đi bán ma túy,mặc dù hưởng lợi cao hơn nhưng vai trò tích cực ngang nhau,do đó mức án cũng ngang nhau.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý kiểm soát các chất gây nghiện do Nhà nước quản lý, bị Nhà nước cấm. Việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đủ tác dụng giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét các bị cáo đã T khẩn khai báo,tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo,theo điểm p khoản 1 điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt. Áp dụng

tinh thần BLHS 2015 và Nghị quyết 41 của Quốc Hội khóa 14 ngày 20/6/2017 về áp dụng BLHS 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo ,giảm nhẹ một phần hình phạt đối với loại tội ma túy theo khung hình phạt của BLHS 2015.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không thu nhập nên không phạt tiền.

Về vật chứng của vụ án:Áp dụng hình thức tịch thu một phần tài sản,xác định các điện thoại đã thu giữ là tài sản và các bị cáo cũng sử dụng vào việc giao dịch mua bán ma túy của các bị cáo nên tịch thu sung quỹ nhà nước theo khoản 5 điều 194 BLHS,số ma túy là Ketamine cho tiêu hủy theo điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **Trần Ngọc T** và **Nguyễn Tùng A** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng:Khoản 1,khoản 5 điều 194;điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự ,và các điều: Điều 76; Điều 99 ; điều 231,234 Bộ luật tố tụng hình sự

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

Xử Phạt:

+Bị cáo Trần Ngọc T 36(Ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang từ ngày: 20/02/2017

+Bị cáo Nguyễn Tùng A 36(Ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang từ ngày:20/02/2017

Xử lý về vật chứng của vụ án: Theo biên bản giao nhận ngày 08/8/2017 tại chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ gồm:

-Cho tịch thu tiêu hủy theo điều 76 BLTTHS: 01 bao niêm phong được dán kín,có chữ ký của Trần Ngọc T và giám định viên là ma túy loại Ketamine,tổng trọng lượng thu giữ:2,753 gam.

-Cho tịch thu sung quỹ nhà nước theo khoản 5 điều 194 BLHS:

+01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen qua sử dụng,có Imei 1:353677087920326, Imei 2:353677087920334.

+01điệnthoạididộngSamsungquasửdụng,Imei1:355019082199770/01.Imei2:355020082199778/01.

+01 điệnthoạididộngSamsungquasửdụng,Imei1:358479050896608.

Các bị cáo Trần Ngọc T và Nguyễn Tùng A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- Viện kiểm sát quận Tây Hồ
- THA quận Tây Hồ
- Công an quận T
- TAND T phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Vĩnh